

Bản án số: 82/2018/HS-ST

Ngày: 11-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Ánh

Bà Phan Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dũng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quan Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thành N, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Đường N, khu phố N, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký tạm trú: Đường N, khu phố N, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn D và bà Trương Thị S; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 21/3/2018. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

NLQ1, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang;

NLQ2, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N, khu phố N, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

NCK1, sinh năm 1948 (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường X, khu phố L, phường, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh;

NCK2, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường T, khu phố C, phường L, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 21/3/2018, do cần ma túy để sử dụng nên Phạm Thành N đi đến chân Cầu vượt trên đường Đ, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông tên P (không rõ nhân thân lai lịch) mua 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng bỏ vào túi áo khoác trên bên trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 63X9-4447 đi chơi. Đến khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, khi đi đến trước hẻm 545, đường S, khu phố C, phường, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, N bị Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác trên bên trái của N 02 gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu và xe mô tô biển số 63X9-4447.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Thành N khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 623/KLGD-H ngày 28/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong có chữ ký ghi tên Phạm Thành N và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 gửi đến giám định có khối lượng 0,3150 gram (không phẩy ba một năm không gram), loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đang thu giữ 01 gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ Công an Quận 9 có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2001 gram loại Methamphetamine. (Bút lục số 30)

- 01 xe mô tô biển số 63X9-4447 qua xác minh xe do NLQ1 đứng tên chủ sở hữu, NLQ1 đã bán cho NLQ2 nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ, NLQ2 không biết N mượn xe đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả cho NLQ2. (Bút lục 28)

Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 14/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Phạm Thành N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 294 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thành N từ 1 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an Quận 9, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Phạm Thành N tại phiên tòa phù hợp với nội dung: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 21/3/2018 tại Đội Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; Kết luận giám định số 623/KL-GD-H ngày 28/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Các tang vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 35 phút ngày 21/3/2018, tại trước hẻm 545, đường S, khu phố C, phường, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang, thu giữ túi áo khoác trên bên trái của Phạm Thành N 02 gói Methamphetamine trọng lượng 0,3150 gram (không phẩy ba một năm không gram). Hành vi của N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bị cáo Phạm Thành N là người chưa có tiền án, nhưng đang nghiện ma túy, bắt rõ tác hại của chất ma túy nhưng tiếp tục tàng trữ chất ma túy. Hành vi do bị cáo Phạm Thành N thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng lậu chất ma túy, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lây lan những căn bệnh nan y chưa có thuốc chữa, làm phát sinh các tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của người dân địa phương. Do vậy cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng

ngừa cho xã hội. Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo Phạm Thành N và có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp thuận một phần.

[5] Đối với vật chứng của vụ án:

+ 01 gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ Công an Quận 9 có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2001 gram loại Methamphetamine là tang vật vụ án. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy;

+ 01 xe mô tô biển số 63X9-4447 qua xác minh xe do NLQ1 đứng tên chủ sở hữu, NLQ1 đã bán cho NLQ2 nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ, NLQ2 không biết N mượn xe đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả cho NLQ2 là đúng qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1.1 Tuyên bố bị cáo Phạm Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2 Xử phạt: Phạm Thành N 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2017.

2. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ Công an Quận 9 có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2001 gram loại Methamphetamine là tang vật vụ án;

(Vật chứng tịch thu tiêu hủy được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 59/18/LNK ngày 31/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Quận 9)

3. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thành N chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường

hợp vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Người bào chữa (nếu có);
- VKSND Quận 9;
- Công an Quận 9;
- Nhà tạm giữ Công an Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Đông